

Số: 62/KH-UBND

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2014

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở

Thực hiện Quyết định số 2611/QĐ-BTP ngày 04/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở, Quyết định số 468/QĐ-BTP ngày 03/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở năm 2014, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở. Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức và nhân dân về vị trí, vai trò của hòa giải ở cơ sở trong tình hình mới, tạo sự chuyển biến cơ bản, bền vững, hiệu quả trong hoạt động hòa giải ở cơ sở, góp phần giữ gìn đoàn kết trong nội bộ nhân dân, phòng ngừa, hạn chế vi phạm pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trong cộng đồng dân cư.

2. Yêu cầu

- Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ và thực hiện đầy đủ nội dung, đúng tiến độ đã nêu trong Kế hoạch để việc triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành; tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với Luật hòa giải ở cơ sở.

a) Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

b) Thời gian thực hiện: Năm 2014.

2. Phổ biến, quán triệt Luật Hòa giải ở cơ sở

2.1. Tổ chức hội nghị tập huấn, quán triệt nội dung cơ bản của Luật Hòa giải ở cơ sở, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật:

a) Hội nghị tập huấn báo cáo viên pháp luật Thành phố, đại diện lãnh đạo các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc thành phố Hà Nội.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố Hà Nội.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2014

b) Hội nghị tập huấn cho cán bộ, công chức tư pháp cấp huyện, cấp xã; báo cáo viên pháp luật cấp huyện; tuyên truyền viên pháp luật và hòa giải viên của các xã, phường, thị trấn.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã

- Thời gian thực hiện: Năm 2014 và những năm tiếp theo.

2.2. Biên soạn, in và phát hành các tài liệu phổ biến, giới thiệu Luật Hòa giải ở cơ sở; về kỹ năng, nghiệp vụ hoà giải; in, cấp phát sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở.

a) Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, UBND các quận, huyện, thị xã.

b) Thời gian thực hiện: Năm 2014.

2.3. Tổ chức thực hiện các chuyên mục, chương trình, tin, bài phổ biến Luật, các văn bản hướng dẫn thi hành và tình hình tổ chức thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở trên các phương tiện thông tin đại chúng.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Đài phát thanh và truyền hình Hà Nội, các cơ quan báo chí của Hà Nội.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3. Củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý, thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; nâng cao hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở.

3.1. Củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý công hoà giải ở Sở Tư pháp, phòng Tư pháp quận, huyện, thị xã, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2014 và những năm tiếp theo.

3.2. Rà soát, củng cố, kiện toàn tổ hoà giải và đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở.

a) Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn phối hợp với Ủy ban MTTQ cùng cấp

b) Thời gian thực hiện: Năm 2014 và những năm tiếp theo.

3.3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố và các tổ chức thành viên của Mặt trận phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức cấp dưới của mình phối hợp với cơ quan Tư pháp cùng cấp trong việc củng cố, kiện toàn tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở; khuyến khích các thành viên, hội viên tham gia tích cực vào hoạt động hòa giải ở cơ sở.

4. Hỗ trợ kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở

4.1. Cơ quan thực hiện:

a) Sở Tư pháp, phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân cấp mình bố trí kinh phí hỗ trợ, cơ sở vật chất cho công tác hòa giải ở cơ sở; huy động nguồn kinh phí của các tổ chức, cá nhân tài trợ, hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở; xây dựng, ban hành các quy định cụ thể hóa về chế độ hỗ trợ đối với tổ hòa giải, hòa giải viên phù hợp với điều kiện cụ thể ở địa phương.

b) Sở Tư pháp, phòng Tư pháp phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải ở cơ sở theo quy định.

2.2. Thời gian thực hiện: Định kỳ hàng năm.

5. Kiểm tra, báo cáo đánh giá tình hình thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về hòa giải ở cơ sở; thống kê số liệu về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở; tổ chức sơ, tổng kết công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn Thành phố.

5.1. Tổ chức kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, phòng Tư pháp chủ trì xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra tại địa phương; đánh giá chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở; xây dựng báo cáo tình hình thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở.

b) Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận, huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận, một số cơ quan, tổ chức liên quan;

c) Thời gian thực hiện: Định kỳ hàng năm.

5.2. Thống kê số liệu về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở phục vụ sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở hàng năm.

a) Thống kê số liệu, báo cáo tình hình thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, Cán bộ Tư pháp Hộ tịch xã, phường, thị trấn tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thống kê số liệu; báo cáo tình hình thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở tại địa phương.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ hàng năm.

5.3. Tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở, khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác hòa giải ở cơ sở.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã.

b) Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc quận, huyện, thị xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các cơ quan, tổ chức liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2016.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch: Từ nguồn Ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước và nguồn hỗ trợ hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp: là cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp công tác phổ biến giáo dục Pháp luật của Thành phố chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố về thực hiện quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở; Triển khai các hoạt động theo nhiệm vụ được giao. Biên soạn tài liệu pháp luật và kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở; Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở tại các đơn vị, định kỳ báo cáo UBND Thành phố về kết quả việc tổ chức triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn Thành phố .

2. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã củng cố, kiện toàn tổ chức và có kế hoạch bổ sung cán bộ công chức đáp ứng yêu cầu quản lý công tác hòa giải ở địa phương.

3. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo, hướng dẫn công tác truyền truyền về triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở trên các phương tiện thông tin đại chúng của Hà Nội.

4. Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội: Đẩy mạnh tuyên truyền về thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở, đưa tin về hoạt động triển khai thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn thành phố.

5. Sở Tài chính: Hàng năm, phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu cho UBND Thành phố xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn Thành phố trình Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định; Hướng dẫn UBND các quận, huyện, thị xã chi kinh phí hỗ trợ công tác hòa giải tại địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố và các tổ chức thành viên của Mặt trận phối hợp với Sở Tư pháp chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn Mặt trận Tổ quốc các cấp phối hợp với cơ quan Tư pháp cùng cấp tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

7. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã:

- Chủ động xây dựng kế hoạch và hỗ trợ kinh phí để tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch ở địa phương; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Tư pháp.

- Bố trí đủ biên chế cho Phòng Tư pháp thực hiện nhiệm vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về công tác hòa giải.

- Trình dự toán kinh phí hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở tại địa phương để Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét quyết định; tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ và kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên theo hướng dẫn của Sở Tư pháp.

- Thông kê số liệu về tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở, kiểm tra việc thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản quy phạm pháp luật về hòa giải trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch Tổ chức triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa Thành phố Hà Nội, UBND Thành phố đề nghị Mặt trận Tổ quốc Thành phố và các đoàn thể chính trị Thành phố, yêu cầu các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các Quận, huyện, thị xã nghiêm túc triển khai thực hiện. Ủy ban nhân dân Thành phố giao Sở Tư pháp theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; đồng thời tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo UBND Thành phố và Bộ Tư pháp theo qui định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT Thành ủy, HĐND TP;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các Sở, ngành, đoàn thể;
- Các đ/c Thành viên Hội đồng Phổ biến giáo dục pháp luật TP;
- UBND các Quận, Huyện, Thị xã;
- VPUB: Đ/c CVP, Đ/c VP ĐĐHồng;
- Các phòng TH, VX, NC;
- Lưu VT, VXh.

120



Nguyễn Thị Bích Ngọc